

Số /VP-NQ-ĐHĐCĐ



Hải phòng, ngày 18 tháng 6 năm 2021

DỰ THẢO:

NGHỊ QUYẾT

V/v thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 06/4/2018;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày 15/6/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch năm 2021. Một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả hoạt động SX-KD năm 2020:

- Tổng doanh thu: 597.214.226.970 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 80.088.191.929 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 64.052.834.139 đồng.
- Cổ tức: 06%/năm.

1.2. Kế hoạch SX-KD năm 2021:

- Tổng doanh thu: 880.072.842.000 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 40.602.782.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 32.488.241.000 đồng;
- Kế hoạch cổ tức: Tối thiểu 05%/năm.

1.3. Kế hoạch đầu tư năm 2021:

a) Hoàn thành việc chuyển văn phòng Công ty, tích cực tìm kiếm, hoàn thành đầu tư tòa nhà trụ sở văn phòng Công ty, tận dụng tối đa lợi thế, khai thác hiệu quả tòa nhà.

b) Đầu tư đổi mới, thay thế, cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu, trong đó ưu tiên đầu tư 01 tàu đã qua sử dụng hoặc đóng mới tàu trọng tải phù hợp dưới cỡ SR, đảm bảo phù hợp với thị trường, tuân thủ quy định của Pháp luật và Công ty.

c) Tiếp tục thực hiện công tác tìm kiếm, đầu tư hệ thống bán lẻ xăng dầu.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2020 và định hướng nhiệm kỳ 2021-2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2020 và Phương hướng nhiệm kỳ 2021-2025.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

4.1. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

- Tổng tài sản:	1.601.945.810.057 đồng;
- Tổng nguồn vốn:	1.601.945.810.057 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	1.103.455.807.870 đồng;
- Tổng doanh thu:	597.214.226.970 đồng;
- Lợi nhuận kế toán trước thuế:	80.088.191.929 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	64.052.834.139 đồng.

4.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Gía trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	80.088.191.929 đồng
-	Thuế TNDN hiện hành:	17.268.644.951 đồng
-	Thuế TNDN hoãn lại :	- 1.233.287.161 đồng
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	64.052.834.139 đồng
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	64.052.834.139 đồng
-	Chia cổ tức năm 2020 cho cổ đông (06%/năm)	41.082.564.600 đồng
-	Thù lao Chủ tịch tại Công ty TNHH MTV	140.181.329 đồng
-	Thù lao TV HĐQT, KSV không tham gia điều hành:	247.473.871 đồng
-	Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (mức 02 tháng lương)	15.935.000.000 đồng
	<i>Trong đó:</i>	
	+ Trích Khen thưởng HĐQT, BKS và CB quản lý Cty:	750.000.000 đồng
	+ Trích Quỹ khen thưởng Công ty	7.500.000.000 đồng
	+ Trích Quỹ phúc lợi Công ty	7.685.000.000 đồng
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	6.647.614.339 đồng

Điều 5. Thông qua báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị: 1.579.855.016 đồng
- Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát: 862.279.285 đồng.

Điều 6. Thông qua phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: áp dụng theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty;
- Thành viên HĐQT không chuyên trách, độc lập: bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng giám đốc;
- Kiểm soát viên không chuyên trách: bằng 14% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng giám đốc;
- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: áp dụng tương đương mức lương và chế độ chính sách của chức danh Phó Tổng giám đốc.
- Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Điều 7. Phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO gồm:

- + Công ty TNHH KPMG;
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 8. Thông qua Điều lệ Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO được sửa đổi, bổ sung gồm 21 Chương, 57 Điều.

Điều 9. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty gồm 08 Điều;

Điều 10. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 07 Chương, 23 Điều.

Điều 11. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 07 Chương, 22 Điều.

Điều 12. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty tương ứng với địa chỉ trụ sở mới được nêu tại khoản 3 Điều 2 Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung và địa chỉ này có hiệu lực chính thức khi Công ty hoàn thành các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công bố thông tin theo quy định.

Điều 13. Phê duyệt danh sách Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 được bầu hợp lệ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty như sau:

- Hội Đồng quản trị:

- 1) Ông
- 2)
- 3) ...
- 4)
- 5) ...
- 6) ...
- 7)

- Ban kiểm soát:

- 1) Ông...
- 2)
- 3) ...

Điều 14. Tổ chức thực hiện:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; tất cả cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc triển khai Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Như Điều 14;
- UBCKNN, HOSE;
- Website Công ty;
- Lưu VT, BTH, KTTC